

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**I.1 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1212/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình ứng dụng khoa học và công nghệ
phục vụ tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn
Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 17 tháng 1 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 24/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX về Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 30 tháng 1 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố giai đoạn 2013 - 2015;

Căn cứ công văn số 769/UBND ngày 23 tháng 2 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 17 tháng 1 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 198/TTr-SKHCN ngày 3 tháng 2 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình ứng dụng khoa học

và công nghệ phục vụ tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở ngành và các Tổng Công ty, Công ty trực thuộc Thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Mạnh Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH

**Ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ tái cấu trúc các doanh nghiệp
nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1212/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Căn cứ Quyết định số 24/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IX về Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố.

Căn cứ Chỉ thị số 14/2014/CT-UBND ngày 9 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tiếp tục tổ chức thực hiện 6 chương trình đột phá thực hiện Kết luận số 187-KL/TU ngày 29 tháng 3 năm 2014 của Thành ủy tại Hội nghị lần thứ mười bảy Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Khóa IX.

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 6 tháng 1 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2015 về Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Thành phố, chương trình công tác.

Căn cứ Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 30 tháng 1 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố giai đoạn 2013 - 2015.

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 30 tháng 1 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Kế hoạch tái cơ cấu doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố giai đoạn 2012 - 2015.

I. Mục tiêu chương trình.

1. Mục tiêu chung

Thành phố tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong 3 lĩnh vực: năng suất, chất lượng; tiết kiệm năng lượng và sở hữu trí tuệ của các doanh nghiệp nhà nước Thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2016, 90% doanh nghiệp nhà nước có chương trình ứng dụng khoa học và công nghệ của doanh nghiệp; 100% doanh nghiệp nhà nước thành lập, trích và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ để đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

- Phấn đấu trong giai đoạn 2015 - 2020, năng suất lao động của doanh nghiệp hàng năm tăng tối thiểu 5%.

- Đến năm 2016, ít nhất 50% các doanh nghiệp nhà nước sau khi cổ phần hóa hoặc tái cấu trúc có hệ thống quản lý tài sản trí tuệ được quản lý và khai thác có hiệu quả.

- Từ năm 2015, doanh nghiệp áp dụng các giải pháp nhằm thực hiện tiết kiệm năng lượng, mức tối thiểu đạt 2%. Phấn đấu đến 2020, 100% doanh nghiệp tiết kiệm được từ 5% - 40% năng lượng sử dụng.

II. Nhiệm vụ

1. Khảo sát thống kê, đánh giá hiện trạng ứng dụng khoa học công nghệ của doanh nghiệp

a) Nội dung thực hiện

Đánh giá và thống kê hiện trạng của doanh nghiệp về các mặt: tình hình ứng dụng khoa học và công nghệ, trình độ công nghệ; tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất, lao động, vật tư, nguyên liệu, tiêu hao năng lượng, v.v.; những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức đối với từng công đoạn, từng bộ phận, từng vấn đề trong toàn doanh nghiệp; tài sản trí tuệ.

b) Tổ chức thực hiện

- Sở Khoa học và Công nghệ lập kế hoạch chung khảo sát, đánh giá hiện trạng ứng dụng khoa học và công nghệ của các doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp lập kế hoạch của đơn vị và chủ trì thực hiện khảo sát, đánh giá.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2015

2. Đào tạo nâng cao năng lực quản trị trong hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ

a) Nội dung thực hiện

- Tổ chức biên soạn, cập nhật tài liệu phổ biến, hướng dẫn, đào tạo, tư vấn, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp.

- Tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật, chính sách.

- Tổ chức các hội thảo giới thiệu mô hình, giải pháp; trao đổi kinh nghiệm.

- Tổ chức đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ chuyên viên, quản lý trong các lĩnh vực: quản lý năng suất, chất lượng, công nghệ; quản lý và khai thác tài sản trí tuệ; quản lý năng lượng.

- Đào tạo xây dựng đội ngũ tư vấn đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp.

b) Tổ chức thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: các doanh nghiệp, cơ quan liên quan.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2015 đến năm 2016

3. Quản lý và khai thác tài sản trí tuệ

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng kế hoạch, nội dung về định giá tài sản trí tuệ làm cơ sở cho việc đánh giá tổng quan giá trị tài sản trí tuệ trong doanh nghiệp trước khi thực hiện việc cổ phần hóa và tái cấu trúc doanh nghiệp.

- Xây dựng hệ thống quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ cho 50% trên tổng số doanh nghiệp đã thực hiện việc cổ phần hóa hoặc tái cấu trúc doanh nghiệp.

- Thống kê, đánh giá tài sản trí tuệ của doanh nghiệp.

b) Tổ chức thực hiện

- Sở Khoa học và Công nghệ lập kế hoạch chung khảo sát, đánh giá hiện trạng ứng dụng khoa học và công nghệ của các doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp lập kế hoạch của đơn vị và chủ trì thực hiện khảo sát, đánh giá.

c) Thời gian thực hiện:

- Hoàn thành lập kế hoạch trước ngày 1 tháng 6 năm 2015

- Triển khai thực hiện từ tháng 7/2015 đến tháng 12/2016

4. Ứng dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng định mức tiêu hao năng lượng và nhận diện giải pháp tiết kiệm năng lượng cho doanh nghiệp.

- Tổ chức ứng dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tư vấn đầu tư giải pháp cho doanh nghiệp.

- Tổ chức hoạt động giám sát, thống kê, đánh giá hiệu quả, báo cáo định kỳ.

b) Tổ chức thực hiện

- Sở Khoa học và Công nghệ lập kế hoạch triển khai chung, hoàn thành trước ngày 1 tháng 4 năm 2015.

- Đối với 2 nội dung đầu: Doanh nghiệp chủ trì thực hiện, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp.

- Đối với 2 nội dung sau: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, doanh nghiệp phối hợp.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2015 đến năm 2018

5. Ứng dụng giải pháp tăng năng suất, chất lượng

a) Nội dung thực hiện

- Tổ chức đổi mới quản trị doanh nghiệp cho phù hợp với điều kiện hiện nay.

- Tổ chức quản lý và sử dụng nguồn nhân lực hiệu quả, thực hiện các biện pháp tăng năng suất lao động.

- Tổ chức áp dụng các công cụ quản lý năng suất trong doanh nghiệp.

- Tạo lập môi trường, điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động thuận lợi.

- Xây dựng Chương trình ứng dụng khoa học và công nghệ, thực hiện đổi mới công nghệ, thiết bị.

b) Tổ chức thực hiện

- Đơn vị chủ trì: các doanh nghiệp

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan.

c) Thời gian thực hiện: từ năm 2015 đến năm 2020

6. Giám sát, thống kê, đánh giá hiệu quả

a) Nội dung thực hiện

- Tổ chức điều tra, giám sát, thống kê, đánh giá hiệu quả chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp.

- Xây dựng, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cấu trúc của doanh nghiệp nhà nước.

b) Tổ chức thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị phối hợp: doanh nghiệp, cơ quan liên quan.

c) Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2015 đến 2020

III. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện

- Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

- Ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của thành phố.

- Kinh phí từ các chương trình hợp tác hợp tác quốc tế (IPP, WorldBank...) nếu có.

- Kinh phí khác từ ngân sách Trung ương, thành phố (Bộ Khoa học và Công nghệ, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Chương trình kích cầu, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Thành phố v.v.).

2. Kinh phí hỗ trợ của Thành phố

Tổng kinh phí ngân sách thành phố hỗ trợ ứng dụng KH-CN phục vụ tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2015 - 2020: **40.000.000.000** đồng (phụ lục đính kèm).

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố có nhiệm vụ:

- Chủ trì tổ chức triển khai chương trình.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng Chương trình ứng dụng khoa học và công nghệ, thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, xác lập quyền sở hữu trí tuệ v.v.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, kiến nghị với Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết.

- Định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả triển khai chương trình.

2. Các doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm tích cực, chủ động tham gia triển khai thực hiện ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cấu trúc.

3. Các Sở, ban, ngành thành phố, lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn Thành phố:

- Theo chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp triển khai thực hiện việc ứng dụng khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo kịp thời các trở ngại phát sinh và đề xuất giải pháp để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định dự toán trình Ủy ban nhân dân Thành phố giao dự toán chi ngân sách để thực hiện chương trình này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Mạnh Hà